1. Trình bày được ý nghĩa và khái niệm Observer

Là tập hợp các Callback dùng để lưu các observable khi được subcribe

Sẽ có 3 call back:

Next( data) : đại diện cho giá trị trả về

Error: đại diên cho lỗi khi connect backend

Complete(): Khi hoàn thành conect Beck end

2 Trình bày được ý nghĩa và khái niệm Observable

Là một đối tượng đại diện cho luồng dữ liệu trả về trong tương lai khi xử lý bất đồng bộ

1. Phân biệt sự khác nhau giữa var, let, const
2. File angular.json và package.js sử dụng để làm gì?

angular.json : dùng để cấu hình lại Angular Cli.

package.json : file này chứa các thư viện cần thiết cho dự án angular, ngoài ra nếu ta thêm một thư viện bên thứ 3 vào thì khai báo trong này.

1. Kể tên các directive được hỗ trợ trong angular

Derective là thành phần của Angular dùng để tăng cừng sức mạnh cho HTML giúp lập trình viên có thể thay đổi cấu trúc và thuộc tính của các thẻ HTML

Có 4 loại Directive:

Component Directive: mỗi 1 component được xem như là 1 Directive

Attibute Directive: là các directive có thể thay đổi thuộc tính của HTML như ngStyle,ngClass…

Structural Dirrective: có thể thay đổi cấu trúc của HTML như ngFor, ngIf,ngSwich….

Customer Directive: Là các directive do LTV tự định nghĩa

1. Trình bày được ý nghĩa và khái niệm subcribe

Khi chúng ta làm việc với Observable thì sẽ thường xuyên sử dụng phương thưc subscribe để theo dõi sự thay đổi của dữ liệu hoạc nhận về kết quả của một công việc nào đó.

1. Trình bày khái niệm Single page application

SinglePageApplication là ứng dung web hoạc trang web tương tac với người dùng bằng cách tự động viết lại trang web hiện tại với dữ liệu mới từ máy chủ web.

Thay vì phương pháp mặc định của trình duyệt web tải toàn bộ trang mới. Mục tiêu là chuyển đổi nhanh hơn để làm cho trang web giống một ứng dụng gốc hơn

Giống Ajax của spring boot

1. Trình bày về Data binding trong component

Data binding là 1 kỹ thuật, trong đó dữ liệu vẫn đồng bộ giũa thành phần và chế độ xem.

Bất cứ khi nào người dùng cập nhật dữ liệu trong khung nhìn, Angular sẽ cập nhập thành phần.

Khi thành phần được dữ liệu mới ,Angular sẽ cập nhập dạng xem

Có 2 loại Databinding:

One one Binding:

+ Interpolation: {{}} : để lấy thuộc tính ( kiểu nội suy)

+ Kiểu Liên kết thuộc tính(Property binding): [\*]: chuyển giá tị selected \* từ \*ListComponent cha sang thuộc tính \* của \* detailComponent con.

+ Kiểu liên kết sự kiện (even binding) : (click) : gọi phương thức selectHero của component khi người dung click vào tên của một hero.

Two way binding

<input [(ngModel)]="hero.name">

Liên kết 2 chiều sử dụng kết hợp liên kết thuộc tính và sự kiện trong 1 cú pháp duy nhất, sử diungj chỉ thị ngModel.

1. Trình bày sự khác nhau giữa navigateByUrl và navigate

 router.navigate được sử dụng để điều hướng tương đối đến đường dẫn hiện tại

Nếu chúng ta cần điều hướng đến tuyến đường hoàn toàn khác trong trường hợp đó, chúng ta có thể sử dụng router.navigateByUrl

1. TypeScript là gì?

Typescript là một supper set của js, nó được phát triển bởi hệ điều hành microsoft. Tăng cương cho JS trong các vấn đề về kiểu dữ liệu, OOP, Gneric,...

1. Tại sao nên sử dụng Typescript, Ưu điểm của Typescript

TypeScript sẽ được transpile sang Js trước khi chạy trên trình duyệt hoạc máy chủ

TypeScript được hỗ trợ mạnh từ cộng đồng các framword, thư viện,…

Ưu điểm:

+ Nó hỗ trợ tính năng nâng cao cho các bản ES mới nhất.

+ Nó có 1 hệ thống type rất mạnh nên có thể phát hiện các lỗi trước khi phát sinh

+ Dễ dàng gợi ý code trong các JDE/Editor

+ Một dạng self documenting cho code

+ Tạo sự thống nhất trong coding style cho các team đông người

+ Support Generic

1. Làm thế nào để lấy được dữ liệu từ component cha

Để truyền dữ liệu từ component cha sang component con ta dùng derector @input() trong component con (được khai báo ngay trên biến nhận dữ liệu)

B1: khai báo @input

B2: Tại selector của component con đang được nhúng trong component cha ta sử dụng cú pháp property binding[x] = ‘value’

trong đó:

+ x là biến của component con dùng để nhận dữ liệu.

+ Giá trị component cha truyền vào cho con

1. Làm thế nào để lấy được dữ liệu từ component con

Có 3 cách:

+ Dùng template variable.

+ Dùng @ viewChild

+ Dùng @output

B1: sẽ khã báo @output là 1 sk phát sinh trên component con

B2: SD eventEmiter để nén giá trị cho component cha.

B3: Component cha phải sd even binding để nhận giá trị ném ra tai selector của component con

1. Sự khác biệt giữa RouterModule.forChild và RouterModule.forRoot là gì?

forRoot tạo một moodun chứa tất cả các chỉ thị, các tuyến đã cho và chính dịch vụ bộ định tuyến.

forchild tạo một mô dun chứa tất cả các chỉ thị và các tuyến đã cho, nhưng không bao gồm dịch vụ bộ dịnh tuyến.

1. Tại sao nên sử dụng Angular (điểm mạnh)?

+ Tiết kiệm kích thước, dung lượng tối đa, đồng thời hiệu xuất vẫn được tối da hóa

+ HTML trở nên linh hoạt hơn bao giờ hết

+ Sở hữu code HTML vô cùng mạnh mẽ với các đặc tính: for, variable,if,local,…

+ Thao tác hiển thị file trên data model của trrang web, theo dõi, cập nhập thay đổi một cách dễ dàng nhờ binding data.

+ Sở hữu module độc lập, mang đến khả năng xây dụng, tái sử dụng lại nội dung.

+ Hj thông backend hỗ trợ giải quyết tất cả các bài toán logic nhanh nhất.

1. Nhược điểm của Angular là gì?

+ không an toàn : Thông thường, bản chất của angular là một trong những Framword FrontEnd, mà front end này thường vốn không bảo mật bằng back end.

+ Với một số trình duyệt sở hữu tính năng Disable JavaScript nên có nghĩa là website sẽ không hoàn toàn có thể sử dụng được dựa trên những trình duyệt đó nữa

+ Bạn nên viết mã ứng dụng Angular bằng TypeScript, vì vậy bạn phải học TypeScript.

1. Angular Cli là gì? Làm sao để sử dụng nó ?

Angular CLI là một công cụ giao diện dòng lệnh mà bạn sử dụng để khởi tạo, phát triển, xây dựng và duy trì các ứng dụng Angular trực tiếp từ một command shell.

1. Directive trong angular là gì ?

Derective là thành phần của Angular dùng để tăng cừng sức mạnh cho HTML giúp lập trình viên có thể thay đổi cấu trúc và thuộc tính của các thẻ HTML

1. Trình bày được khái niệm template trong angular

Template là thành phần giao diện của component ( có thể là 1 fileHTML or 1 doạn code HTML)

1. Giải thích kiến trúc của Angular

Thành phần cốt lõi của angular là component, trong component thì có các template,class, metadata… bên canh component thì có các NGModule và service trong đó service sẽ dùng cơ chế DI để tiêm vào component

1. Hãy mô tả khái niệm Databinding One Way & two way phân biệt sự khác nhau?
2. ngModule là gì?

Mỗi ứng dụng angular được chia làm các m khác nhau được gọi là Ng module

1. Component là gì ? các thành phần của component

Các ứng dụng được xây dựng từ angular là tập hợp các component được ghép lại với nhau, mỗi component sẽ có phần giao diện và sử lý nghiệp vụ riêng cho giao diện đó

Có 3 thành phần chính:

Template: Thành phần giao diện của component( có thể là fileHTML or 1 đoạn code HTML)

1 file TS dùng để xử lý nghiệp vụ cho phần template.

Meta data: là phần khai báo và cấu hình cho component.

1. Có thể chuyển mã TypeScript thành mã Javascript không, bằng cách nào?

Đối với mỗi tính năng, bạn sẽ tìm thấy phiên bản TypeScript và JavaScript ES5 được biên dịch cùng với định nghĩa ES6 động được chuyển thành ES5 bằng cách sử dụng babel.

25 Mô tả vòng đời component?

26 Pipe là gì?

27 Phân biệt sự khác nhau giữa Promise và Observable

28 Biên dịch AOT là gì? Những lợi thế của AOT ?

29 Trình bày khái niệm Front-end & backend

30 Làm sao để cài đặt TypeScript

31 Để khởi tạo một dự án angular sử dụng câu lệnh nào

32 Để chạy một dự án angular sử dụng câu lệnh nào

33 Kể tên các kiểu dữ liệu trong Typescript

34 Kể tên các vòng lặp được typescript hỗ trợ

35 ngFor là gì? Cách sử dụng

36 ngIf là gì? Cách sử dụng

37 Các cách tạo form trong Angular

38 router trong angular dùng để làm gì?

Là thành phần dung để xác định component sẽ được gọi dùng để hiển thị

39 Cách để lấy tham số trên URL trong angular

40 làm sao để kiểm tra người dùng có quyền truy cập vào 1 route ?

41 lazy-loading là gì?

**Lazy Loading** là một design pattern thường được sử dụng trong lập trình máy tính để trì hoãn lại việc khởi tạo một đối tượng cho đến khi nào nó thực sự cần đến. Nó góp phần giúp cho hoạt động của chương trình được hiệu quả hơn nếu như được sử dụng một cách hợp lý. Nói đơn giản là: ***"Không load bất kỳ thứ gì nếu như bạn không cần đến"***